

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST

Ngày: 28-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Hùng Bích.

Bà Lê Thị Thanh Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Ký - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thúy Q, sinh ngày 01/4/2000 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: tổ 01, ấp Hòa Long 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Con ông Đoàn Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1973; Có 01 người con sinh ngày 29/12/2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị tạm giam 19/10/2020 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27/02/1998 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: xã V, huyện S, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Con ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1974 (đã chết).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị tạm giam 27/11/2020 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đặng Văn L, sinh năm 1995 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp Trung Phú 2, xã P, huyện S, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Con ông Đặng Văn D, sinh năm 1977 và bà Võ Kim Trang, sinh năm 1977; Vợ là Hồ Thị Dạ T, sinh năm 1995; Có người 01 con sinh năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị tạm giam 27/11/2020 cho đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Huỳnh Khắc T, sinh ngày 22/12/1998 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp Đông Phú 1, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Huỳnh Khắc B, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978; Vợ là Võ Hà Thảo V, sinh năm 1999; Có 01 người con sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị tạm giam 05/01/2021 cho đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Huỳnh Chí N, sinh năm 1984.

(Vắng mặt).

Nơi cư trú: số 29/13 Châu Thị Tế, khóm 5, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Ngọc C.
2. Ông Nguyễn Thị Phương G.
3. Mai Phước T.
4. Nguyễn Hoàng P.
5. Võ Bình A.
6. Võ An K.
7. Đặng Quốc H.
8. Mai Thanh P.
9. Huỳnh Thanh N.
10. Lê Hiền H.
11. Đặng Văn C.
12. Đinh Văn G.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 07 tháng 8 năm 2020, lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh An Giang kiểm tra hành chính cơ sở karaoke KTV King do Huỳnh Chí N quản lý tại số 20/4, đường Lê Văn Nhung, khóm B,

phường B, thành phố Long Xuyên. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện như sau:

Trong phòng 301 có Nguyễn Thị Thúy Q, Lê Phan Phương H (sinh ngày 28/02/2004), Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T. Trên nệm giữa phòng có 01 đĩa sành màu trắng, trên đĩa có 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu 1-301), 02 nửa viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu 2-301), chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu 3-301). Q, H, T, L, T khai chất tinh thể màu trắng trên đĩa là ma túy kay, 02 nửa viên nén màu hồng là thuốc lắc do T, L, T góp tiền nhờ Q mua giúp để cùng sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản, thu giữ vật chứng.

Trong phòng 401 có Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Thị Phương G. Trên ghế nệm thứ 2 bên phải từ cửa nhìn vào có chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu 2-401), trên ghế này có 01 đĩa sành màu trắng, trên đĩa có chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu 1-401). Chính khai chất tinh thể màu trắng là ma túy kay Chính mua của Đặng Quốc H là nhân viên của cơ sở karaoke KTV King để sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản, thu giữ vật chứng.

Trong phòng 403 có Nguyễn Thị Ngọc H, Mai Phước T, Nguyễn Hoàng P, Võ Bình A, Võ An K. Trên bàn có 01 đĩa sành màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu 403). Toàn, Phúc, Khang, An khai chất tinh thể màu trắng là ma túy kay do Mèo không rõ họ, địa chỉ mua giúp để sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản, thu giữ vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 195 ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định như sau:

+ Gói ký hiệu 1-301 được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Triệu, Phạm Ngọc Sang, Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T, Nguyễn Thị Thúy Q, Lê Phan Phương H, bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,7542gam;

+ Gói ký hiệu 2-301 được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Triệu, Phạm Ngọc Sang, Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T, Nguyễn Thị Thúy Q, Lê Phan Phương H, bên trong có 02 nửa viên nén màu hồng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,2824g.

+ Gói ký hiệu 3-301 được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Triệu, Phạm Ngọc Sang, Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T, Nguyễn Thị Thúy Q, Lê Phan Phương H, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,2277gam.

+ Gói ký hiệu 1-401 được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Đình, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Thị Phương G, Huỳnh Ngọc H, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M4) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,0080gam.

+ Gói ký hiệu 2-401 được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Đỉnh, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Thị Phương G, Huỳnh Ngọc H, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M5) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,1152g.

+ Gói ký hiệu 403 được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Đỉnh, Võ An K, Võ Bình A, Nguyễn Hoàng P, Mai Phước T, Nguyễn Thị Ngọc H, Lê Văn Hiếu, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M6) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,1441g. (bút lục số 89,90).

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thúy Q, Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Thúy Q, Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 47, riêng T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Thúy Q từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù
- Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.
- Bị cáo Đặng Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.
- Bị cáo Huỳnh Khắc T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M1 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,6797g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M2 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,1115g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M3 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,1502g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong không có mẫu vật (mẫu M4 đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M5 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,0629g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M6 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,0741g.

- 04 đĩa sành, 01 quẹt gas, 02 ống hút bằng giấy, 07 vỏ bao nylon trong suốt, 02 bình hút bằng thủy tinh có nắp bằng kim loại màu đen có gắn một ống nhựa màu đen.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), 01 điện thoại Iphone màu vàng bên trong có sim số 0961145331 (đã được niêm phong).

Đối với:

Lê Phan Phương H khai biết gói giấy Q đưa có ma túy kay (Ketamine) nhưng vẫn cất giữ là vi phạm pháp luật nhưng do khối lượng ma túy này dưới mức quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ. Trong gói giấy còn có 03 viên MDMA nhưng Q khai không nói cho H biết. Quá trình điều tra ban đầu H chưa khai, hiện không rõ H đang ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Nguyễn Ngọc C khai mua ma túy của Đặng Quốc H để sử dụng nhưng H không thừa nhận. Ngoài lời khai của C không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ giải quyết theo quy định pháp luật.

Kháp, Mèo chưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ để giải quyết theo quy định pháp luật.

Nguyễn Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1232 gam Ketamine, Mai Phước T, Nguyễn Hoàng P, Võ Bình A, Võ An K có hành vi tàng trữ trái phép 0,1441 gam Ketamine để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã có Công văn đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính.

Đặng Quốc H, Nguyễn Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Phương G, Đinh Văn G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã có Công văn đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thúy Q khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh L với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T khai: khoảng 21 giờ ngày 07/8/2020, T rủ T, L góp tiền sử dụng ma túy thì T đồng ý, L đưa trước cho T 8.000.000 đồng để T gọi điện thoại nhờ Q mua dùm 03 viên thuốc lắc, 02 gói ma túy Kay và đặt phòng 301 tại quán karaoke King để sử dụng ma túy. Khi Q, Hiếu đến phòng 301 thì Q đưa ma túy cho T và nhận 3.000.000 đồng, T bẻ 03 viên thuốc lắc thành 06 phần, chia đều cho mỗi người còn lại một phần để trên đĩa sành. Sau đó, Q lấy 02 gói ma túy kay đổ vào đĩa sành nghiền nát, Hiếu đốt nóng đĩa để cùng sử dụng hết 02 gói ma túy kay, đối với 02 gói nylon có rãnh kẹp viền xanh bên trong có ma túy kay do Công an thu giữ trong phòng 301, các bị cáo không xác định được có phải ma túy của Q mua để sử dụng chung không và không xác định được số ma túy đó là của ai.

Các bị cáo không tranh luận với nội dung L tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Chí N trình bày: Ông là quản lý của quán karaoke King, không biết việc khách sử dụng ma túy và không có yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thúy Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, các biên bản đối chất, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo Q về việc nhờ Q mua ma túy và cùng sử dụng ma túy tại phòng 301 quán karaoke King, các bị cáo T, L khai không xác định được 02 gói nylon có rãnh kẹp viền xanh bên trong có ma túy kay do Công an thu giữ trong phòng

301 có phải là của các bị cáo nhờ Q mua để sử dụng hay không, vì tại thời điểm sử dụng ma túy thì Q và Hiếu trực tiếp đổ ma túy kay ra đĩa cho các bị cáo sử dụng nên khi bị bắt quả tang thì không xác định được ma túy kay được sử dụng hết hay còn lại bị thu giữ, đối với bị cáo T thì do nghe các bị cáo T, L khai không biết 02 gói nylon có rãnh kẹp viền xanh là của ai nên bị cáo khai theo như vậy, thực tế bị cáo không biết số ma túy kay bị bắt thu giữ có phải do T nhờ Q mua hay không, khi vào phòng 301 thì chỉ có 05 người là T, L, Q, Hiếu và bị cáo, tại thời điểm bị bắt quả tang thì bị cáo thấy 02 gói ma túy kay để trong phòng 301 và bị Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ.

[3] Căn cứ các biên bản đối chất, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ là 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và 02 nửa viên nén màu hồng thu giữ tại phòng 301. Quá trình điều tra, các bị cáo đều có lời khai khi bị bắt quả tang tại phòng 301 có 05 người là T, L, T, Q và Hiếu, ngoài ra không có người khác đồng thời thừa nhận ma túy mà các bị cáo sử dụng ma túy kay (Ketamine) và thuốc lắc (MDMA), đối chiếu với lời khai của bị cáo Q, lời khai của Hiếu thì T là người kêu Q đổ mỗi gói ma túy kay ra một nửa để trên đĩa sành còn Hiếu dùng quẹt gas đốt nóng để cùng sử dụng với T, L, T, khi đang sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, không có cơ sở xem xét lời khai của các bị cáo T, L, T.

Từ những căn cứ trên, đã có đủ cơ sở xác định, ngày 07/8/2020, các bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,2824 gam MDMA và 0,9819 gam Ketamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đang ở độ tuổi lao động, lẽ ra các bị cáo phải cố gắng rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lao động chân chính để tạo thu nhập nuôi sống bản thân và chăm lo cho gia đình, mặt khác các bị cáo đều nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, làm suy giảm sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng nhưng để thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau mua ma túy, chọn địa điểm để cùng sử dụng ma túy. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo cùng thống nhất ý chí và thực hiện hành vi tàng trữ ma túy MDMA và Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Xét về vai trò đồng phạm các bị cáo trong vụ án này, nhận thấy, khi có nhu cầu sử dụng ma túy thì T, L, T cùng bàn bạc, thỏa thuận hùn tiền để mua ma túy sử dụng, T là người điện thoại cho Q, nhờ Q mua ma túy để sử dụng chung thì Q đồng ý, với vai trò là người chủ động liên hệ mua ma túy của Kháp với số tiền 3.000.000 đồng, đặt phòng 301 tại quán karaoke King để Q, T, L, T cùng sử dụng ma túy nên đối với bị cáo Q cần có mức án cao hơn các bị cáo khác, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, riêng bị cáo T có ông nội là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T để cân nhắc, xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: phân hóa xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật, đối với các vật chứng là công cụ để sử dụng ma túy và ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy, đối với số tiền 3.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone màu vàng là phương tiện phạm tội và tài sản có được do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7]. Đối với:

- Lê Phan Phương H khai biết gói giấy Q đưa có ma túy kay (Ketamine) nhưng vẫn cất giữ là vi phạm pháp luật nhưng do khối lượng ma túy này dưới mức quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự Hiếu về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ. Trong gói giấy còn có 03 viên MDMA nhưng Q khai không nói cho Hiếu biết. Quá trình điều tra ban đầu Hiếu chưa khai, hiện không rõ Hiếu đang ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

- Nguyễn Ngọc C khai mua ma túy của Đặng Quốc H để sử dụng nhưng Huy không thừa nhận. Ngoài lời khai của Chinh không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ giải quyết theo quy định pháp luật.

- Kháp, Mèo chưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ để giải quyết theo quy định pháp luật.

- Nguyễn Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1232 gam Ketamine, Mai Phước T, Nguyễn Hoàng P, Võ Bình A, Võ An K có hành vi tàng trữ trái phép 0,1441 gam Ketamine để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã có Công văn đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính.

- Đặng Quốc H, Nguyễn Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Phương G, Đinh Văn G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã có Công văn đề nghị chính quyền địa phương xử lý hành chính

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thúy Q, Nguyễn Thanh T, Đặng Văn L, Huỳnh Khắc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, riêng bị cáo T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Thúy Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2020.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2020.

- Bị cáo Đặng Văn L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2020.

- Bị cáo Huỳnh Khắc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021.

### Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), 01 điện thoại Iphone màu vàng bên trong có sim số 0961145331 (đã được niêm phong).

### + Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M1 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,6797g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M2 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,1115g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M3 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,1502g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong không có mẫu vật (mẫu M4 đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M5 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,0629g.

- 01 hộp niêm phong (Vụ số: 195/KLĐT-PC09(MT) ngày 09/9/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Nguyễn Văn Đỉnh. Bên trong có mẫu M6 còn lại sau khi giám định, khối lượng: 0,0741g.

- 04 đĩa sành, 01 quạt gas, 02 ống hút bằng giấy, 07 vỏ bao nylon trong suốt, 02 bình hút bằng thủy tinh có nắp bằng kim loại màu đen có gắn một ống nhựa màu đen.

Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2021 và Giấy nộp tiền mặt ngày 23 tháng 10 năm 2020.

Buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Long Xuyên (2);
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang(1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Cơ quan CSĐT – Công an TPLX;
- Cơ quan THAHS – Công an TPLX;
- Nhà tạm giữ (2);
- Chi cục THADS TP Long Xuyên (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (12).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Diệu Tiên**